

KINH NGHIỆM TỔ CHỨC TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC TÀI NĂNG, NĂNG KHIẾU CỦA SINGAPORE VÀ KHUYẾN NGHỊ

Lê Anh Vinh,
Nguyễn Thị Kiều Oanh,
Trần Thị Bích Ngân⁺

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
⁺Tác giả liên hệ • Email: ngantb@vnies.edu.vn

Article history

Received: 12/3/2025

Accepted: 15/4/2025

Published: 20/5/2025

Keywords

Specialized school, gifted students, talented students, Singapore, GEP

ABSTRACT

Singapore has strategically developed The Gifted Education Programme (GEP) to nurture high-potential students through an enriched curriculum emphasizing advanced academic knowledge, interdisciplinary learning, and real-world application. The program fosters critical thinking, creativity, and leadership skills, supported by hands-on experiences, individualized learning, and problem-solving approaches. Assessment methods extend beyond traditional exams to include project-based evaluations and innovation-driven tasks. While GEP has successfully produced globally competitive talents, challenges such as academic pressure, selection process limitations, and the need for continuous adaptation remain. Through analyzing the Singaporean model of implementing gifted education activities, the article presents a general assessment of the achievements and limitations of GEP, thereby recommending lessons that can be applied to Vietnam, focusing on early talent identification, specialized teacher training, diversifying the curriculum and increasing financial and institutional support. Findings from this desk review will contribute to shaping Vietnam's gifted education policies, ensuring the development of a highly skilled workforce aligned with national and global advancements.

1. Mở đầu

Phát triển giáo dục tài năng và năng khiếu là một trong những ưu tiên hàng đầu của nhiều quốc gia nhằm tối ưu hóa nguồn nhân lực chất lượng cao và thúc đẩy sự phát triển KT-XH. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và nền kinh tế tri thức ngày càng đóng vai trò quan trọng, việc xây dựng một hệ thống giáo dục chuyên biệt cho HS tài năng không chỉ giúp cá nhân phát huy tối đa năng lực mà còn góp phần nâng cao vị thế của quốc gia trên trường quốc tế.

Singapore là một trong những quốc gia có chính sách giáo dục năng khiếu và tài năng bài bản và hiệu quả nhất thế giới. Trong đó, *Chương trình Giáo dục học sinh năng khiếu* (The Gifted Education Programme - GEP) do Bộ Giáo dục Singapore khởi xướng từ năm 1984 là một mô hình tiêu biểu. GEP được thiết kế để phát hiện và bồi dưỡng HS có năng lực vượt trội về trí tuệ, tư duy phân tích, sáng tạo và khả năng học tập độc lập ở mức độ cao. Khác với các chương trình tăng cường (enrichment) thông thường, GEP áp dụng triết lý giáo dục phân hóa sâu (differentiated education) và tăng tốc (acceleration), kết hợp nội dung học thuật nâng cao với môi trường học tập thách thức, nhằm kích thích tiềm năng phát triển toàn diện của HS (Singapore Ministry of Education, 2024). Với hơn 30 năm phát triển, GEP không chỉ giúp đào tạo một thế hệ HS xuất sắc mà còn trở thành một mô hình giáo dục tiên tiến được nhiều quốc gia tham khảo và học hỏi (Cross & Olszewski-Kubilius, 2021). Việt Nam cũng có nhiều chính sách nhằm phát triển giáo dục năng khiếu và tài năng, tuy nhiên, việc triển khai thực tế vẫn gặp phải một số thách thức về phương pháp giảng dạy, cơ chế tuyển chọn, đánh giá HS cũng như đào tạo đội ngũ GV chuyên biệt. Do đó, việc nghiên cứu mô hình giáo dục tài năng và năng khiếu của Singapore sẽ mang lại những bài học kinh nghiệm quý giá để cải thiện và hoàn thiện hệ thống giáo dục năng khiếu và tài năng tại Việt Nam.

Bài báo này sử dụng phương pháp nghiên cứu tổng quan tài liệu, tập trung phân tích các văn bản chính sách, báo cáo học thuật và tài liệu mô tả thực tiễn triển khai chương trình GEP tại Singapore; qua đó, làm rõ các đặc điểm cốt lõi của chương trình và rút ra những bài học có thể tham khảo cho việc xây dựng mô hình giáo dục tài năng tại Việt Nam.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Một số quan điểm về năng khiếu và tài năng

Trước khi phân tích mô hình GEP tại Singapore, cần thống nhất cách hiểu về hai khái niệm “năng khiếu” (*giftedness*) và “tài năng” (*talent*) được sử dụng trong bài báo. Trong nghiên cứu quốc tế, một số học giả - tiêu biểu là Gagné (1999) - phân biệt rằng, năng khiếu là những năng lực bẩm sinh vượt trội, trong khi tài năng là kết quả của quá trình phát triển các năng lực ấy thông qua giáo dục, rèn luyện và tác động của môi trường. Tuy nhiên, trong nhiều văn bản chính sách và thực tiễn giáo dục phổ thông, hai thuật ngữ này thường được sử dụng thay thế cho nhau để chỉ HS có năng lực nổi trội, cần được phát hiện và bồi dưỡng thông qua các chương trình giáo dục chuyên biệt (Kerr, 2009).

Ở Việt Nam, hệ thống trường THPT chuyên được thiết kế cho HS năng khiếu - tài năng, nhưng việc tuyển chọn hiện chủ yếu dựa vào thành tích biểu hiện, gần với cách hiểu về tài năng hơn là năng khiếu bẩm sinh. Việc chưa phân biệt rõ ràng giữa hai khái niệm, cùng với thiếu hụt công cụ phát hiện sớm, khiến hệ chuyên hiện nay thiên về phát triển tài năng, thay vì giáo dục năng khiếu theo nghĩa đầy đủ.

Trong khuôn khổ bài báo này, “năng khiếu” và “tài năng” được hiểu theo nghĩa tương đương, dùng để chỉ những HS có tiềm năng phát triển cao trong một hoặc nhiều lĩnh vực, với nhu cầu học tập khác biệt và cần được tiếp cận giáo dục phù hợp nhằm phát huy tối đa năng lực cá nhân. Trên cơ sở tiếp cận đó, nội dung bài báo sẽ tập trung phân tích đặc điểm, nội dung và cơ chế triển khai Chương trình Giáo dục HS năng khiếu (GEP) tại Singapore - một mô hình giáo dục tài năng tiêu biểu trong khu vực nhằm rút ra các bài học kinh nghiệm có thể tham khảo trong quá trình xây dựng chính sách tại Việt Nam.

2.2. Chương trình giáo dục học sinh năng khiếu GEP

2.2.1. Tổng quan nghiên cứu về Chương trình Giáo dục học sinh năng khiếu GEP

Chương trình Giáo dục HS năng khiếu do Bộ Giáo dục Singapore triển khai là một sáng kiến quan trọng nhằm bồi dưỡng và phát triển những HS có năng khiếu trí tuệ, giúp các em phát huy tối đa tiềm năng của mình. Chương trình này ra đời như một phần trong nỗ lực cải cách giáo dục, hướng tới xây dựng một hệ thống giáo dục tiên tiến và linh hoạt hơn (Bloomberg, 2020). Singapore xác định rằng mỗi HS có những năng lực và thế mạnh riêng, do đó, một chương trình giáo dục đồng nhất cho tất cả HS là chưa đủ (Singapore Ministry of Education, 2023b). Trên cơ sở này, GEP được triển khai thí điểm vào năm 1984 tại một số trường tiểu học và trung học, tập trung vào nhóm HS xuất sắc, chiếm khoảng 1-1.2% tổng số HS trên toàn quốc.

Chương trình GEP được thiết kế với nội dung đa dạng, phương pháp giảng dạy phong phú nhằm đảm bảo HS không chỉ tiếp thu kiến thức chuyên sâu mà còn phát triển tư duy sáng tạo và khả năng giải quyết vấn đề thực tiễn (Felder et al., 2021). Một trong những nguyên tắc cốt lõi của GEP là đào tạo HS theo hướng “học thật, làm thật”, giúp các em nắm vững kiến thức, vận dụng hiệu quả vào thực tế thay vì chạy theo lối học “cấp tốc” nhưng thiếu nền tảng vững chắc (Singapore Ministry of Education, 2023a).

Chương trình giảng dạy trong GEP dựa trên bốn đặc điểm chính: (1) Nội dung học tập phong phú, tích hợp nhiều lĩnh vực khác nhau; (2) Quy trình đào tạo chặt chẽ, đảm bảo sự phát triển toàn diện; (3) Sản phẩm học tập đa dạng, khuyến khích sáng tạo và ứng dụng thực tiễn; và (4) Môi trường học tập tích cực, tạo điều kiện để HS phát huy tối đa năng lực cá nhân. Mục tiêu của GEP không chỉ dừng lại ở việc nâng cao kiến thức mà còn hướng đến phát triển tư duy phản biện, khả năng tự học suốt đời, phẩm chất đạo đức và tinh thần trách nhiệm xã hội. Theo đánh giá của Johnsen và cộng sự (2021), chương trình này mang tính thử thách cao, tạo động lực phát triển tư duy sáng tạo ở mức tối đa, đáp ứng nhu cầu giáo dục của HS năng khiếu và tài năng.

2.2.2. Nội dung chương trình

Chương trình GEP được thiết kế dựa trên ba mục tiêu chính, được nêu rõ bởi Bộ Giáo dục Singapore như sau: (1) Phát triển toàn diện: GEP hướng tới việc phát triển HS không chỉ về kiến thức học thuật mà còn về tư duy sáng tạo, kỹ năng giải quyết vấn đề đồng thời phát triển năng lực chất lãnh đạo cho người học; (2) Tối ưu hóa tiềm năng cá nhân: Chương trình đảm bảo mỗi HS đều được tiếp cận giáo dục ở mức độ phù hợp với khả năng vượt trội của mình; (3) Góp phần xây dựng cộng đồng: GEP nuôi dưỡng các công dân toàn cầu có năng lực, đóng góp tích cực vào sự phát triển của xã hội. Theo báo cáo của Bộ Giáo dục Singapore, mục đích của GEP là “*giáo dục HS tài năng một cách toàn diện, giúp họ phát triển tiềm năng ở mức cao nhất*” (Singapore Ministry of Education, 2023b). Với mục tiêu này, chính phủ Singapore mong muốn đào tạo ra những con người làm việc hiệu quả và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong nước.

Chương trình GEP mở rộng và đi sâu vào các khía cạnh học thuật. Các vấn đề mà GEP tập trung để giảng dạy cho HS như sau: (1) *Mở rộng kiến thức vượt ngoài chương trình cơ bản*: HS được học các chủ đề nâng cao và liên

ngành, khuyến khích việc áp dụng kiến thức trong các bối cảnh thực tế; (2) *Kết nối liên ngành*: Tạo cơ hội tích hợp các môn học như Toán, Khoa học, Văn học, và Lịch sử; (3) *Giải quyết vấn đề thực tế*: HS được khuyến khích điều tra và tìm giải pháp cho các vấn đề trong đời sống; (4) *Giá trị và phẩm chất đạo đức*: Giáo trình lồng ghép các giá trị như kiên cường, tôn trọng, đồng cảm, khiêm tốn, sự tò mò; (5) *Giáo dục cảm xúc xã hội*: Tích hợp việc khám phá cảm xúc trong các môn học, tạo điều kiện cho HS hiểu và quản lý cảm xúc một cách hiệu quả (Makel et al., 2021).

2.2.3. Phương pháp giáo dục

Phương pháp giáo dục của GEP tập trung vào ba trụ cột chính: *Cá nhân hóa việc học tập, Học tập qua thực hành, Phát triển tư duy sáng tạo và kỹ năng xã hội*. GV điều chỉnh nội dung và phương pháp giảng dạy theo năng lực của từng HS, áp dụng phương pháp lựa chọn học tập cá nhân (Individualised Study Options - ISO) để đảm bảo mỗi HS có cơ hội phát huy tối đa khả năng của mình. HS không chỉ tiếp thu kiến thức qua sách vở mà còn tham gia vào các dự án, thí nghiệm và hoạt động thực tiễn, giúp họ rèn luyện tư duy giải quyết vấn đề và vận dụng kiến thức vào thực tế. Chương trình cũng nhấn mạnh khả năng tự học, làm việc nhóm và phát triển kỹ năng lãnh đạo thông qua các hoạt động giao lưu, tranh luận và nghiên cứu độc lập.

Các nguyên tắc giảng dạy của GEP (Singapore Ministry of Education, 2024) được xây dựng nhằm phát triển kỹ năng tư duy cấp cao và năng lực thế kỉ XXI, giúp HS nâng cao tư duy phản biện, sáng tạo và giải quyết vấn đề một cách hiệu quả. Học tập thông qua trải nghiệm là một yếu tố cốt lõi, khuyến khích HS chủ động tìm tòi, khám phá và áp dụng kiến thức vào tình huống thực tế. Đồng thời, GEP cũng thúc đẩy học tập dựa trên nghiên cứu, rèn luyện khả năng thu thập, phân tích và trình bày thông tin một cách khoa học. Để đáp ứng các phong cách học tập khác nhau, chương trình áp dụng chiến lược giảng dạy đa dạng, đảm bảo phương pháp linh hoạt và phù hợp với từng HS. Ngoài ra, GEP khuyến khích hợp tác và làm việc nhóm, giúp HS phát triển kỹ năng giao tiếp, giải quyết xung đột và làm việc hiệu quả trong môi trường đa dạng. Một yếu tố quan trọng khác là xây dựng nhân cách và tư duy tích cực, giúp HS hình thành tư duy phát triển, không ngại thử thách và tin tưởng vào khả năng của bản thân trong quá trình học tập và phát triển.

2.2.4. Kiểm tra, đánh giá

Bước kiểm tra, đánh giá HS tài năng của Singapore cũng có những khác biệt nhất định. Hệ thống kiểm tra, đánh giá trong Chương trình được thiết kế để phản ánh đúng năng lực thực tế của HS và khuyến khích tư duy sáng tạo thay vì chỉ tập trung vào ghi nhớ kiến thức (Olszewski et al., 2021). Khác với các phương pháp đánh giá truyền thống, GEP không chỉ dựa vào bài kiểm tra tiêu chuẩn mà còn sử dụng nhiều hình thức đánh giá đa dạng nhằm đo lường khả năng tư duy bậc cao, giải quyết vấn đề và sáng tạo của HS.

Trước hết, đánh giá quá trình đóng vai trò quan trọng, giúp theo dõi sự tiến bộ của HS trong suốt quá trình học tập. HS được đánh giá thông qua các bài tập thực tế, nghiên cứu cá nhân, dự án nhóm và bài trình bày, từ đó khuyến khích họ chủ động tìm hiểu kiến thức và phát triển kỹ năng tự học. Các bài kiểm tra không chỉ giới hạn trong việc trả lời câu hỏi lí thuyết mà còn đòi hỏi HS vận dụng kiến thức vào các tình huống thực tiễn, giải quyết các vấn đề mở và đề xuất giải pháp sáng tạo. Bên cạnh đó, đánh giá theo năng lực cá nhân giúp nhận diện thế mạnh của từng HS, từ đó có những điều chỉnh phù hợp để hỗ trợ sự phát triển tối đa của các em. Thay vì áp đặt một chuẩn chung cho tất cả HS, hệ thống đánh giá trong GEP linh hoạt và mang tính cá nhân hóa cao, đảm bảo rằng mỗi HS đều được công nhận và phát huy năng lực riêng của mình. Ngoài ra, đánh giá sản phẩm học tập là một yếu tố quan trọng trong GEP, trong đó HS không chỉ làm bài kiểm tra trên giấy mà còn được đánh giá thông qua các dự án nghiên cứu, bài thuyết trình, sản phẩm sáng tạo hoặc các bài luận chuyên sâu. Điều này giúp khuyến khích tư duy phân tích, sáng tạo và khả năng ứng dụng kiến thức vào thực tế. Đặc biệt, GEP chú trọng phản hồi đa chiều, bao gồm đánh giá từ GV, sự tự đánh giá của HS và nhận xét từ bạn bè. Điều này giúp HS không chỉ hiểu rõ điểm mạnh, điểm yếu của bản thân mà còn học hỏi từ quá trình trao đổi ý kiến, điều chỉnh và cải thiện năng lực của mình một cách liên tục.

Nhìn chung, hệ thống kiểm tra, đánh giá trong GEP không chỉ tập trung vào kết quả học tập mà còn hướng đến quá trình phát triển toàn diện của HS. Cách tiếp cận linh hoạt, thực tiễn và mang tính sáng tạo này giúp HS không bị áp lực bởi điểm số mà thay vào đó, họ được khuyến khích phát triển tư duy độc lập, khả năng giải quyết vấn đề và tinh thần học tập suốt đời.

2.2.5. Môi trường học tập

Môi trường học tập là điều kiện quan trọng để HS có thể thỏa sức học tập, sáng tạo và thể hiện bản thân. Do vậy, trong thiết kế chương trình GEP, họ đặc biệt quan tâm đến môi trường học tập cho HS (Siegle, 2022). Các yếu tố để đảm bảo cho môi trường học tập của HS tài năng bao gồm: (1) Môi trường kích thích và hỗ trợ: Không gian học tập được tổ chức để tạo sự thoải mái và khuyến khích HS thử thách bản thân; (2) Khuyến khích và chấp nhận rủi ro: HS được khuyến khích thử nghiệm ý tưởng mới và không ngại thất bại; (3) Phát triển nhận thức và chấp nhận bản thân:

Tạo điều kiện cho HS hiểu rõ năng lực, giá trị, và cảm xúc của mình; (4) Tăng cường xã hội hóa: Các hoạt động nhóm, giao lưu và ngoại khóa giúp HS kết nối với bạn bè đồng trang lứa; (5) Học tập ngoại khóa: HS được tham gia các chuyến đi thực địa, học tập tại bảo tàng, công viên, và các cơ sở giáo dục khác; (6) Kết nối với các tổ chức bên ngoài: Chương trình hợp tác với các trường đại học và tổ chức nghiên cứu để cung cấp cơ hội thực tập hoặc cố vấn chuyên sâu cho HS.

Với cách thiết kế môi trường học tập như vậy, HS sẽ có những cơ hội khám phá bản thân một cách thoải mái và không lo sợ về bất kỳ những sự thất bại nào trong quá trình học tập cũng như thử nghiệm những phát minh của các em (Singapore Ministry of Education, 2024). Để đạt được những nội dung trên, chương trình GEP còn đặc biệt đưa ra những chương trình để hỗ trợ HS như hỗ trợ tài chính cho HS tài năng; lớp học với số lượng ít HS nhằm tối ưu hóa sự tương tác giữa GV với HS; ngoài ra, GV cũng cần phải hoàn thành các chương trình đào tạo chuyên sâu bao gồm kỹ năng phát hiện tài năng và phương pháp giảng dạy sáng tạo. Đồng thời GV cũng được hỗ trợ tài liệu và các khóa tập huấn liên tục để nâng cao chuyên môn.

2.3. Đánh giá chung về GEP

2.3.1. Những thành tựu và hạn chế của GEP

GEP đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận, khẳng định vai trò chiến lược trong việc nâng cao chất lượng giáo dục quốc gia. Trước hết, GEP đã đào tạo nên một thế hệ HS có thành tích vượt trội trong các kì thi quốc tế về Toán học, Khoa học và Công nghệ, đồng thời nhiều cựu HS của chương trình hiện là những cá nhân có đóng góp nổi bật trong các lĩnh vực nghiên cứu, y tế, công nghệ thông tin và sáng tạo nghệ thuật (Bean et al., 2021). Thứ hai, GEP có vai trò thúc đẩy đổi mới sư phạm trong toàn hệ thống giáo dục, với việc áp dụng các phương pháp dạy học hiện đại như học tập dựa trên dự án, phát triển tư duy phản biện và sáng tạo. Các nguyên lý giáo dục tiên tiến của GEP đã được nhân rộng và tích hợp vào chương trình phổ thông đại trà. Thứ ba, chương trình chú trọng phát triển toàn diện, không giới hạn trong phạm vi học thuật mà còn mở rộng tới các lĩnh vực phi học thuật như nghệ thuật, thể thao, qua đó phát hiện và nuôi dưỡng đa dạng năng khiếu. Ngoài ra, GEP góp phần hình thành các phẩm chất lãnh đạo, tư duy chiến lược và trách nhiệm công dân toàn cầu ở HS, qua đó đào tạo đội ngũ nhân lực chất lượng cao phục vụ sự phát triển bền vững của quốc gia.

Bên cạnh những thành tựu nêu trên, GEP vẫn tồn tại một số hạn chế và thách thức nhất định. Trước hết, do tính chọn lọc cao và chương trình học chuyên sâu, HS trong GEP thường chịu áp lực học tập lớn, dễ dẫn đến căng thẳng tâm lý và mất cân bằng trong phát triển cá nhân (Cash & Lin, 2022). Thứ hai, việc tổ chức giáo dục biệt lập dành riêng cho nhóm HS năng khiếu có thể dẫn đến nguy cơ phân tầng trong hệ thống giáo dục, làm gia tăng khoảng cách giữa các nhóm đối tượng HS (Renzulli & Reis, 2021). Thứ ba, cơ chế tuyển chọn tài năng chủ yếu thực hiện từ cấp tiểu học (lớp 3-4), trong khi khả năng đánh giá chính xác năng lực tiềm ẩn ở lứa tuổi này còn nhiều hạn chế. Điều này có thể dẫn đến hiện tượng bỏ sót HS phát triển muộn do thiếu công cụ đánh giá linh hoạt và liên tục (Trail, 2021). Ngoài ra, chương trình vẫn chưa bao phủ đầy đủ các lĩnh vực tài năng mới nổi như nghiên cứu liên ngành, khoa học xã hội ứng dụng, tư duy thiết kế hay đổi mới sáng tạo công nghệ. Quy mô GEP còn khiêm tốn, chỉ chiếm khoảng 1-1,2% tổng số HS toàn quốc, gây hạn chế trong khả năng phổ cập mô hình. Đồng thời, chi phí đầu tư cho cơ sở vật chất, đội ngũ GV và chương trình đào tạo chuyên biệt là rất lớn, đặt ra yêu cầu về chiến lược tài chính dài hạn để đảm bảo tính bền vững của chương trình.

2.3.2. Bài học kinh nghiệm từ GEP

Thực tiễn triển khai Chương trình Giáo dục HS năng khiếu đã đưa ra nhiều bài học kinh nghiệm quan trọng có giá trị tham khảo trong quá trình xây dựng chính sách giáo dục tài năng tại Việt Nam. Trước hết, GEP cho thấy việc phát hiện và bồi dưỡng HS tài năng cần được đặt trên nền tảng của một hệ thống đánh giá toàn diện. Các công cụ đánh giá không nên chỉ dừng lại ở kết quả điểm số học thuật, mà cần tập trung vào năng lực tư duy sáng tạo, khả năng giải quyết vấn đề và tiềm năng phát triển dài hạn. Việc xác định được đúng đối tượng là yếu tố nền tảng để thiết kế lộ trình giáo dục phù hợp và tối ưu hóa nguồn lực đầu tư. Bên cạnh đó, giáo dục tài năng không nên giới hạn trong phạm vi học thuật truyền thống, mà cần được mở rộng sang các lĩnh vực nghệ thuật, thể thao, kỹ năng xã hội, khoa học ứng dụng và các hình thức biểu đạt sáng tạo khác. Việc phát triển năng khiếu đa dạng giúp HS được thừa nhận theo thể mạnh riêng, đồng thời tạo điều kiện phát triển một cách toàn diện về nhân cách, trí tuệ và cảm xúc.

Một trong những thành tố then chốt của GEP là đội ngũ GV chuyên sâu, được đào tạo bài bản về giáo dục tài năng. Họ không chỉ có kiến thức chuyên môn sâu sắc mà còn có khả năng thiết kế bài học linh hoạt, cá nhân hóa tiến trình học tập và khơi dậy niềm đam mê khám phá trong HS. Điều này cho thấy cần có chính sách phát triển đội ngũ GV không chỉ về số lượng mà còn về chất lượng, đặc biệt là ở các vùng trọng điểm đào tạo tài năng. GEP cũng thể

hiện một cách tiếp cận chiến lược trong việc kết hợp hài hòa giữa định hướng quốc gia và sự linh hoạt của các địa phương, cơ sở giáo dục. Mô hình này tạo điều kiện để vừa đảm bảo sự thống nhất về mục tiêu giáo dục, vừa phát huy tính đa dạng trong thực thi, phù hợp với điều kiện đặc thù của từng khu vực và nhóm đối tượng HS. Đáng chú ý, chương trình GEP đặc biệt quan tâm đến tính công bằng trong tiếp cận cơ hội phát triển. Việc thiết kế chương trình không nhằm tạo ra một hệ thống ưu tú khép kín, mà khuyến khích lan tỏa các nguyên lý giáo dục chất lượng cao ra toàn hệ thống. Do đó, bài học về cân bằng giữa chất lượng và công bằng xã hội là một nguyên tắc cần được chú trọng trong việc thiết kế mô hình giáo dục tài năng tại Việt Nam.

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, GEP cho thấy khả năng tích hợp công nghệ như một công cụ hỗ trợ đắc lực trong giáo dục tài năng. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo, học tập trực tuyến, phân tích dữ liệu học tập và cá nhân hóa nội dung đào tạo có thể giúp nâng cao hiệu quả phát hiện, bồi dưỡng và đánh giá HS tài năng một cách linh hoạt và hiệu quả hơn. Đây là một xu thế cần được Việt Nam nghiêm túc tiếp cận và lồng ghép trong thiết kế chính sách giáo dục tài năng trong giai đoạn tới.

2.4. Một số khuyến nghị cho Việt Nam

Singapore đã xây dựng một chương trình giáo dục tài năng và năng khiếu toàn diện, với phương pháp tiếp cận hiện đại nhằm tối ưu hóa tiềm năng của HS. Việc phân tích các thành tựu và hạn chế của GEP tại Singapore cho thấy nhiều kinh nghiệm thiết thực có thể vận dụng vào quá trình xây dựng mô hình giáo dục tài năng tại Việt Nam. GEP là minh chứng cho một chính sách giáo dục được hoạch định chiến lược, triển khai bài bản và điều chỉnh linh hoạt theo thực tiễn. Thành công của chương trình bắt nguồn từ sự đồng bộ giữa các yếu tố: cơ chế tuyển chọn khoa học, chương trình phân hóa sâu, phương pháp dạy học tích cực, hệ thống đánh giá đa dạng, đội ngũ GV được đào tạo chuyên biệt và môi trường học tập kích thích sáng tạo. Đồng thời, GEP cũng thể hiện triết lý phát triển toàn diện, trong đó HS không chỉ được đào tạo về học thuật mà còn được bồi dưỡng các phẩm chất cá nhân, tư duy toàn cầu và năng lực công dân. Tuy nhiên, những hạn chế của GEP - như áp lực học tập, nguy cơ phân tầng, chi phí đầu tư lớn và phạm vi áp dụng hẹp - cũng là những cảnh báo quan trọng. Việt Nam cần nhận diện sớm các rủi ro này để có thể xây dựng một mô hình giáo dục tài năng hiệu quả, nhân văn và phù hợp với điều kiện KT-XH trong nước.

Trên cơ sở đó, một số định hướng cụ thể có thể được tham khảo từ mô hình GEP nói riêng và giáo dục Singapore nói chung như sau: (1) *Thiết lập hệ thống phát hiện tài năng toàn diện*: Cần thiết kế công cụ đánh giá đa dạng (tư duy logic, sáng tạo, khả năng học tập độc lập, đam mê khám phá), thay vì chỉ dựa trên kết quả thi học kì hay điểm số đầu vào; (2) *Xây dựng chương trình giáo dục linh hoạt, phân hóa*: Tăng cường học tập dự án, tích hợp liên môn, tổ chức CLB chuyên sâu, tạo điều kiện để HS thể hiện năng lực qua các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; (3) *Đào tạo GV chuyên biệt về giáo dục tài năng*: Mở các chương trình bồi dưỡng dài hạn cho GV cốt cán ở các trường trọng điểm; phát triển đội ngũ cố vấn chuyên môn trong từng lĩnh vực năng khiếu; (4) *Cơ cấu lại hệ thống đánh giá HS tài năng*: Thiết kế đánh giá quá trình, sản phẩm và năng lực vận dụng; ứng dụng công nghệ để phân tích dữ liệu học tập phục vụ điều chỉnh cá nhân hóa; (5) *Phát triển mô hình thi điểm có quy mô nhỏ nhưng chất lượng cao*: Nhằm đảm bảo hiệu quả quản lí và điều chỉnh kịp thời, trước khi nhân rộng ở cấp hệ thống; (6) *Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và hợp tác quốc tế*: Kết nối với các tổ chức giáo dục tiên tiến, huy động nguồn lực xã hội hóa và ứng dụng công nghệ cao nhằm xây dựng môi trường học tập hiện đại cho HS tài năng; (7) *Ứng dụng chuyển đổi số trong giáo dục tài năng*: Đẩy mạnh phát triển hệ sinh thái học tập số, xây dựng nền tảng quản lí HS tài năng, tích hợp công cụ trí tuệ nhân tạo để theo dõi tiến trình học tập, tư vấn cá nhân hóa và tổ chức đánh giá đa dạng. Điều này giúp nâng cao hiệu quả giáo dục và mở rộng cơ hội tiếp cận cho HS ở nhiều vùng miền khác nhau.

3. Kết luận

Hệ thống giáo dục năng khiếu và tài năng của Singapore là một điển hình tiêu biểu cho cách tiếp cận toàn diện, đồng bộ và chiến lược trong giáo dục HS có năng lực vượt trội. Mặc dù trong bài viết này, hai khái niệm “năng khiếu” và “tài năng” được sử dụng với nghĩa tương đương, nhưng thành công của GEP cho thấy tầm quan trọng của việc phát hiện sớm tiềm năng nổi trội và thiết kế một lộ trình giáo dục chuyên biệt để giúp HS phát triển toàn diện và bền vững năng lực cá nhân. Những kết quả nổi bật của GEP không chỉ đến từ nội dung chương trình, mà còn bắt nguồn từ các yếu tố cốt lõi như: cơ chế tuyển chọn khoa học, triết lý giáo dục phân hóa sâu sắc, đầu tư cho đội ngũ GV chuyên biệt, chính sách hỗ trợ tài chính linh hoạt và môi trường học tập kích thích sáng tạo. Chính sự kết hợp chặt chẽ giữa các thành tố này đã tạo nên một hệ sinh thái giáo dục tài năng hiệu quả và bền vững. Từ mô hình GEP, Việt Nam có thể rút ra nhiều bài học giá trị để phát triển hệ thống giáo dục tài năng phù hợp với bối cảnh trong nước. Việc đổi mới theo hướng phát hiện sớm HS có tiềm năng, xây dựng chương trình học linh hoạt, cải tiến đánh giá, đào tạo đội ngũ chuyên biệt và tăng cường hợp tác quốc tế sẽ góp phần tạo nên nền tảng vững chắc cho giáo dục tài

năng. Qua đó, không chỉ hỗ trợ HS phát triển tối đa năng lực cá nhân, mà còn góp phần đào tạo đội ngũ nhân tài cho sự phát triển bền vững của đất nước trong kỉ nguyên tri thức.

Lời cảm ơn: Bài báo này là kết quả của đề tài “Nghiên cứu đề xuất mô hình giáo dục học sinh tài năng cho Việt Nam”, mã số: B2023-VKG24, do Bộ Giáo dục và Đào tạo tài trợ.

Tài liệu tham khảo

- Bean, S. M., Karnes, F., Stephens, K. R. (2021). *Developing Leadership Potential in Gifted Students: The Practical Strategies Series in Gifted Education*. Routledge. <http://doi.org/10.4324/9781003234111>
- Bloomberg (2020). *How Singapore's foreign talent scheme nurtured Chinese founders of Shopee, Free Fire*. South China Morning Post. <https://www.scmp.com/news/asia/southeast-asia/article/3096894/how-singapores-bid-lure-talent-paid-billionaire-founders>
- Cash, T. N., & Lin, T. J. (2022). Psychological well-being of intellectually and academically Gifted students in self-contained and pull-out Gifted programs. *Gifted Child Quarterly*, 66(3), 188-207. <https://doi.org/10.1177/00169862211032987>
- Cross, T. L., & Olszewski-Kubilius, P. (2021). *Conceptual frameworks for giftedness and talent development - Enduring theories and comprehensive models in gifted education*. Routledge.
- Felder, M. T., Taradash, G. D., Antoine, E., Ricci, M. C., Stemple, M., Byamugisha, M. (2021). *Increasing diversity in gifted education: Research based strategies for identification and program services*. Routledge.
- Gagne, F. (1999). Gagne's Differentiated Model of Giftedness and Talent (DMGT). *Journal for the Education of the Gifted*, 22(2), 230-234. <https://doi.org/10.1177/016235329902200209>
- Johnsen, S. K., Simonds, M., & Voss, M. (2021). *Implementing evidence-based practices in gifted education: Professional learning modules on universal screening, grouping, acceleration, and equity in gifted programs*. Routledge.
- Kerr, B. (2009) (Ed.) *Encyclopedia of giftedness, creativity, and talent* (pp. 863-865). SAGE Publications, Inc. <https://doi.org/10.4135/9781412971959>
- Makel, M. C., Rinn, A. N., & Plucker, J. A. (2021). *From giftedness to gifted education: Reflecting theory in practice*. Routledge.
- Olszewski-Kubilius, P., Subotnik, R. F., & Worrell, F. C. (2021). *Talent development as a framework for gifted education: Implications for best practices and applications in schools*. Routledge.
- Renzulli, J., & Reis, S. M. (2021). *Reflections on gifted education: Critical works by Joseph S. Renzulli and colleagues*. Routledge.
- Siegle, D. (2022). *Addressing the elephant in the room with a three-legged Gifted Education service approach*. Asia-Pacific Conference, Taiwan. https://www.apcgtaipei2022.org/static_page.php?page_id=98
- Singapore Ministry of Education (2023a). *700 students to benefit from enhancements to UPLIFT scholarships*. <https://www.moe.gov.sg/news/press-releases/20230411-addendum-to-the-presidents-address>
- Singapore Ministry of Education (2023b). *Addendum to the President's address*. Ministry of Education. <https://www.moe.gov.sg/news/press-releases/20230411-addendum-to-the-presidents-address>
- Singapore Ministry of Education (2024). *Gifted Education Programme*. <https://www.moe.gov.sg/>
- Trail, B. A. (2021). *Twice-exceptional gifted children: Understanding, teaching, and counseling gifted students*. Routledge.